

BẢNG ĐIỂM (LẦN 1)

LỚP: CĐ KTDN 24A
MÔN: BẢO HIỂM XÃ HỘI
GV: NGUYỄN KHÁNH TOÀN

HỌC KỲ: 2
SỐ TIẾT: 30
LOẠI: LT

SỐ TC: 2

STT	MSSV	HỌ TÊN		NGÀY SINH	CHUYÊN CẦN	ĐIỂM TBKT	ĐIỂM THI L1	TỔNG KẾT L1	GHI CHÚ
1	0312241001	Lê Huỳnh Yến	Anh	09/05/2001	9.0	6.0	5.0	5.8	
2	0312241002	Nguyễn Hùng	Anh	05/02/2006	10.0	8.8	9.8	9.4	
3	0312241003	Ngô Quốc	Bảo	27/11/2006	8.0	7.0	7.5	7.4	
4	0312241005	Võ Thị Kim	Duyên	24/02/2006	8.0	5.2	4.5	5.1	
5	0312241006	Ngô Thanh	Hằng	29/08/2006	6.0	5.8	1.5	3.7	
6	0312241007	Huỳnh Ngô Quốc	Huy	07/10/2006	7.0	5.8	6.5	6.3	
7	0312241008	Lê Phú	Hưng	09/08/2006	6.0	4.8	5.5	5.3	
8	0312241009	Đặng Hoàng	Kha	21/05/2006	9.0	8.0	7.0	7.6	
9	0312241013	Huỳnh Ngọc Trúc	Linh	13/10/2006	6.0	5.8	4.0	4.9	
10	0312241014	Trần Thị Kiều	Linh	03/08/2006	10.0	8.4	9.0	8.9	
11	0312241016	Hoàng Phạm Diễm	My	25/03/2006	10.0	7.6	8.5	8.3	
12	0312241018	Cao Hồng	Nhi	26/01/2006	7.0	5.2	5.3	5.4	
13	0312241019	Phạm Thị Xuân	Nhi	09/01/2006	10.0	5.4	6.8	6.6	
14	0312241021	Thạch Thị Đà	Ny	03/10/2006	10.0	8.4	10.0	9.4	
15	0312241022	Tôn Thọ	Phát	15/07/2005	10.0	6.2	9.5	8.2	
16	0312241024	Nguyễn Thuý	Vy	03/01/2006	9.0	7.2	9.5	8.5	
17	0312241025	Phùng Yến	Vy	12/07/2005	10.0	8.6	9.5	9.2	
18	0312241051	Tạ Duy	Tài	16/08/2004	8.0	7.6	7.5	7.6	
19	0312241056	Trần Chí	Bình	19/09/2006	9.0	6.6	3.8	5.4	
20	0312241058	Đỗ Minh	Đạt	29/07/2006	0.0	0.0	0.0	0.0	
21	0312241062	Nguyễn Kiến	Hưng	13/01/2006	10.0	8.8	5.8	7.4	
22	0312241063	Trần Thị Thuý	Linh	02/06/2006	7.0	7.0	9.5	8.3	
23	0312241064	Trần Thị Trà	My	14/11/2006	9.0	6.4	10.0	8.5	
24	0312241065	Phan Hoàng Kim	Thuận	09/10/2004	7.0	5.2	8.0	6.8	
25	0312241066	Trần Minh	Triều	10/08/2006	10.0	6.8	4.0	5.7	
26	0312241067	Nguyễn Phương	Tuyền	17/10/2006	9.0	8.0	8.0	8.1	
27	0312241082	Phạm Thị Yến	Nga	10/12/2006	10.0	7.0	8.0	7.8	
28	0312241083	Nguyễn Phúc	Tài	18/11/2006	8.0	8.0	8.3	8.2	
29	0312241085	Trần Quang	Thịnh	23/09/2006	10.0	7.4	10.0	9.0	
30	0312241100	Nguyễn Chí	Diễn	21/06/2003	5.0	5.4	6.0	5.7	
31	0312241102	Đỗ Quốc	Nam	24/08/2006	6.0	6.4	3.5	4.9	
32	0312241103	Lê Quang	Vinh	18/07/2006	8.0	5.0	9.0	7.3	
33	0312211079	Võ Thị Như	Huỳnh	05/08/2003	7.0	5.0	3.3	4.4	HG-CĐKTDN22B-BHXH

STT	MSSV	HỌ TÊN		NGÀY SINH	CHUYÊN CẦN	ĐIỂM TBKT	ĐIỂM THI L1	TỔNG KẾT L1	GHI CHÚ
34	0312221113	Nguyễn Dương	Tuấn	07/02/2001	9.0	6.2	0.0	3.4	HG-CĐKTDN23B-BHXX
35	0312231075	Nguyễn Thành	Nam	12/03/2000	0.0	2.4	0.0	1.0	HG-CĐKTDN23B-BHXX
36	0312231087	Phạm Hoài	Thanh	02/12/2005	7.0	3.8	4.0	4.2	HG-CĐKTDN23B-BHXX

Thông kê	Tổng	Xuất sắc	Giỏi	Khá	TB Khá	Trung bình	Yếu	Kém
Số lượng (Tỉ lệ)	36(100%)	4(11.1%)	8(22.2%)	6(16.7%)	3(8.3%)	7(19.4%)	5(13.9%)	3(8.3%)

BỘ MÔN KINH TẾ

Ngày 09 tháng 06 năm 2025

GIÁO VIÊN BỘ MÔN

NGUYỄN KHÁNH TOÀN